

THẺ LỆ BẦU CỬ

1. Việc bỏ phiếu bắt đầu từ 07 giờ sáng đến 07 giờ tối cùng ngày (19 giờ). Tùy tình hình địa phương, Tổ bầu cử có thể quyết định cho bắt đầu việc bỏ phiếu sớm hơn nhưng không được trước 05 giờ sáng hoặc kết thúc muộn hơn nhưng không được quá 09 giờ tối (21 giờ) cùng ngày.

2. Mỗi cử tri có quyền bỏ một phiếu bầu đại biểu Quốc hội và bỏ một phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân tương ứng với mỗi cấp Hội đồng nhân dân mà cử tri được bầu.

3. Cử tri phải tự mình đi bầu cử, không được nhờ người khác bầu cử thay; khi nhận phiếu bầu cử, cử tri phải xuất trình thẻ cử tri.

4. Cử tri không thể tự viết được phiếu bầu thì nhờ người khác viết hộ, nhưng phải tự mình bỏ phiếu; người viết hộ phải bảo đảm bí mật thông tin phiếu bầu của cử tri; trường hợp cử tri vì khuyết tật không tự bỏ phiếu được thì nhờ người khác bỏ phiếu vào hòm phiếu.

5. Cử tri viết phiếu bầu cử bằng cách: Khi cử tri không tín nhiệm người ứng cử nào thì gạch ngang, giữa cả họ và tên của người ứng cử đó (gạch đè lên hàng chữ họ và tên người ứng cử); không khoanh tròn, gạch chéo, gạch dưới, gạch trên hàng chữ họ và tên người ứng cử; không được đánh dấu trên phiếu bầu cử; không được ghi tên người ngoài danh sách những người ứng cử, không được viết thêm nội dung khác vào phiếu bầu cử; không bầu quá số đại biểu được bầu đã ấn định trong phiếu bầu cử, không gạch tắt cả những người ứng cử trong phiếu bầu cử; không được sử dụng phiếu bầu cử không có dấu của Tổ bầu cử.

6. Khi cử tri viết phiếu bầu, không ai được xem, kể cả thành viên Tổ bầu cử; nếu viết hỏng phiếu bầu cử, cử tri có quyền đổi phiếu bầu cử khác.

7. Khi cử tri bỏ phiếu xong, Tổ bầu cử có trách nhiệm đóng dấu “ĐÃ BỎ PHIẾU” vào mặt trước thẻ cử tri của cử tri đã bỏ phiếu bầu cử xong.

8. Mọi người đều phải tuân theo nội quy của phòng bỏ phiếu; không ai được vận động bầu cử tại nơi bỏ phiếu dưới bất kỳ hình thức nào.

9. Trong ngày bầu cử việc bỏ phiếu phải được tiến hành liên tục. Trong trường hợp có sự kiện bất ngờ làm gián đoạn việc bỏ phiếu, thì Tổ bầu cử phải lập tức niêm phong hòm phiếu, tài liệu liên quan trực tiếp đến cuộc bầu cử, kịp thời báo cáo cho Ban bầu cử biết, đồng thời phải có những biện pháp cần thiết để việc bỏ phiếu được tiếp tục./.

NỘI QUY PHÒNG BỎ PHIẾU

1. Phải chấp hành đúng nguyên tắc, trình tự bỏ phiếu.
2. Cử tri phải xếp hàng lần lượt để thực hiện việc bỏ phiếu, ưu tiên người cao tuổi, người khuyết tật và phụ nữ có thai.
3. Phải giữ gìn an ninh, trật tự, an toàn tại khu vực bỏ phiếu.
4. Không được vận động bầu cử tại nơi bỏ phiếu dưới bất kỳ hình thức nào.
5. Không được mang vũ khí, chất nổ, vật dễ cháy... vào khu vực bỏ phiếu, phòng bỏ phiếu.
6. Những người không có nhiệm vụ thì không được vào phòng bỏ phiếu.
7. Thành viên của các tổ chức phụ trách bầu cử, những người có nhiệm vụ phục vụ bầu cử phải đeo phù hiệu theo mẫu do Ủy ban bầu cử thành phố quy định; thành viên Tổ bầu cử có trách nhiệm hướng dẫn cử tri bỏ phiếu và giải đáp thắc mắc của cử tri.
8. Khi cử tri bỏ phiếu xong, Tổ bầu cử có trách nhiệm đóng dấu “Đã bỏ phiếu” vào mặt trước của Thẻ cử tri. Thẻ cử tri chỉ có giá trị cho một lần bỏ phiếu.
9. Người nào dùng thủ đoạn lừa gạt, mua chuộc hoặc cưỡng ép làm trở ngại việc bầu cử của công dân, vi phạm các quy định về vận động bầu cử; người có trách nhiệm trong công tác bầu cử mà giả mạo giấy tờ, gian lận phiếu bầu hoặc dùng thủ đoạn khác để làm sai lệch kết quả bầu cử hoặc vi phạm các quy định khác của pháp luật về bầu cử thì tùy theo tính chất, mức độ vi phạm mà bị xử lý kỷ luật, xử phạt vi phạm hành chính hoặc truy cứu trách nhiệm hình sự./.

LỜI KHAI MẠC BẦU CỬ

(Mẫu để tham khảo)

Kính thưa các đồng chí lãnh đạo, kính thưa các vị đại biểu!

Kính thưa toàn thể cử tri!

Hôm nay, ngày 23/5/2021, cùng với cử tri cả nước, cử tri khu vực bỏ phiếu số thuộc xã/phường/thị trấn, huyện/quận, thành phố Hải Phòng đi bỏ phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thay mặt Tổ bầu cử số, tôi xin gửi tới các đồng chí lãnh đạo, các vị đại biểu và toàn thể cử tri lời chào nồng nhiệt nhất.

Cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 là sự kiện quan trọng của Đất nước, diễn ra sau thành công của Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ XIII và Đại hội Đảng các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025; nhằm lựa chọn được những người có đủ đức, tài, xứng đáng đại diện cho các tầng lớp nhân dân tham gia làm đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp; tiếp tục xây dựng, củng cố và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa của nhân dân, do nhân dân, vì nhân dân, thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội Đảng các cấp.

Kính thưa các đồng chí, kính thưa toàn thể cử tri!

Với ý nghĩa trọng đại đó, tôi đề nghị tất cả các cử tri ở Khu vực bỏ phiếu số xã/phường/thị trấn, với tinh thần trách nhiệm cao, nắm vững: Việc bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân được tiến hành theo nguyên tắc phổ thông, bình đẳng, trực tiếp và bỏ phiếu kín; nắm chắc thể lệ bầu cử; nghiên cứu kỹ tiêu sử của những người ứng cử để lựa chọn, bầu ra những người tiêu biểu về đức, tài, xứng đáng đại diện cho ý chí, nguyện vọng và quyền làm chủ của nhân dân trong Quốc hội và Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ mới.

Các thành viên Tổ bầu cử chúng tôi xin hứa trước toàn thể cử tri: với tinh thần trách nhiệm cao nhất, hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao, góp phần để cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 thành công tốt đẹp.

- Tổ trưởng Tổ bầu cử đọc nội quy phòng bỏ phiếu (gửi kèm).
- Mời 02 thành viên Tổ bầu cử lên làm nhiệm vụ kiểm tra hòm phiếu.
- Mời 02 cử tri lên chứng kiến việc kiểm tra hòm phiếu.
- Tiến hành niêm phong hòm phiếu.
- Mời các thành viên Tổ bầu cử về vị trí làm nhiệm vụ.

Xin trân trọng cảm ơn các đồng chí lãnh đạo, các quý vị đại biểu và toàn thể cử tri đã về dự khai mạc ngày bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Thay mặt Tổ bầu cử tôi xin tuyên bố cuộc bỏ phiếu bầu cử bắt đầu, mời cử tri lên bỏ lá phiếu đầu tiên./.

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
HUYỆN/QUẬN.....
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO

**Phương tiện, tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV
và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026
sau khi kiểm phiếu**

Hôm nay, hồi giờ phút, ngày .../5/2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn

Chúng tôi gồm:

*** Đại diện Tổ bầu cử số xã/phường/thị trấn (Bên giao)**

1. Ông/Bà Chức vụ

2. Ông/Bà Chức vụ

*** Đại diện Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn(Bên nhận)**

1. Ông/Bà Chức vụ

2. Ông/Bà Chức vụ

*** Người chứng kiến**

Ông/Bà đại diện Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã/phường/thị trấn

Tiến hành bàn giao phương tiện, tài liệu, phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026 sau khi đã kiểm phiếu, cụ thể như sau:

1. Phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử sau khi đã kiểm phiếu, được chứa trong hòm phiếu đã niêm phong, băng niêm phong nguyên vẹn, có chữ ký của Tổ trưởng, Thư ký Tổ bầu cử trên băng niêm phong.

2. Các biên bản kèm theo phiếu bầu cử

- Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026.

- Các biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử:

.....
.....(ghi rõ số lượng, tình trạng mỗi loại tài liệu)

- Các loại tài liệu khác:

3. Các phương tiện phục vụ bầu cử

- Hòm phiếu (nếu có).....
- Con dấu bầu cử:
.....(ghi rõ số lượng, tình trạng mỗi loại).
- Các phương tiện khác (nếu có):

Biên bản này được hoàn thành vào hồi giờ.... phút, ngày..... tháng.... năm 2021 và lập thành 03 bản gửi đến: Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn; Ban thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã/phường/thị trấn; Tổ trưởng Tổ bầu cử./.

**Đại diện UBMTTQVN cấp xã
NGƯỜI CHỨNG KIẾN**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Đại diện bên nhận
NGƯỜI NHẬN**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**Đại diện bên giao
TỔ TRƯỞNG TỔ BẦU CỬ**
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ/PHƯỜNG/THỊ TRẤN**
(ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

TỔ BẦU CỬ**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc****BIÊN BẢN KIỂM KÊ VIỆC SỬ DỤNG PHIẾU BẦU CỬ
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV VÀ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
CÁC CẤP NHIỆM KỲ 2021-2026**

Khu vực bỏ phiếu số

Thuộc xã/phường/thị trấnHuyện/quận/thị xã/ thành phố.....

Tỉnh/thành phố.....

Vào hồi giờ, ngày tháng năm 2021, Tổ trưởng Tổ bầu cử tuyên bố kết thúc cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026.

Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử đã tiến hành kiểm kê và lập biên bản về việc sử dụng phiếu bầu dưới sự chứng kiến của hai cử tri không phải là người ứng cử gồm:

1. Ông/BàNơi ở hiện nay:.....

2. Ông/BàNơi ở hiện nay:.....

Kết quả kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu cử như sau:**1. Số phiếu Tổ bầu cử đã nhận về là:..... phiếu**

Trong đó: Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện là:.....phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã là:phiếu

2. Số phiếu phát ra là:..... phiếu

Trong đó: Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã là: phiếu

3. Số phiếu cử tri đổi do gạch hồng là: phiếu

Trong đó: Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện là:phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã là:phiếu

4. Số phiếu còn lại không sử dụng đến là:phiếu

Trong đó: Phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp tỉnh là: phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp huyện là:phiếu

Phiếu bầu cử đại biểu HĐND cấp xã là:phiếu

Sau khi kiểm kê, Tổ bầu cử đã niêm phong toàn bộ số phiếu chưa sử dụng và số phiếu cử tri đổi do gạch hồng.

Biên bản kiểm kê việc sử dụng phiếu bầu được lập thành 06 bản và được gửi đến:

- Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, đơn vị bầu cử số (kèm theo số phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội đã được niêm phong);
- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh/thành phố, đơn vị bầu cử số (kèm theo số phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh đã được niêm phong);
- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện/quận/thị xã/thành phố....., đơn vị bầu cử số (kèm theo số phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện đã được niêm phong);
- Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường/thị trấn....., đơn vị bầu cử số (kèm theo số phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã đã được niêm phong);
- Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.

**CỬ TRI THỨ NHẤT
CHỨNG KIẾN
VIỆC KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ và tên)**

**TM. TỔ BẦU CỬ
TỔ TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Tổ bầu cử)**

....., ngày.... tháng..... năm 2021
**THỦ KÝ
TỔ BẦU CỬ
(Ký, ghi rõ họ và tên)**

**CỬ TRI THỨ HAI
CHỨNG KIẾN
VIỆC KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ và tên)**

Lưu ý:

- Số phiếu bầu đại biểu Quốc hội, đại biểu Hội đồng nhân dân từng cấp chưa sử dụng hoặc cử tri đổi do gạch hỏng được xếp thành từng loại và niêm phong vào các bì riêng, bên ngoài ghi rõ thông tin về Tổ bầu cử, đơn vị hành chính cấp xã nơi có Tổ bầu cử và dòng chữ:

- Phiếu bầu đại biểu Quốc hội chưa sử dụng hoặc gạch hỏng.
- Phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh/thành phố.... chưa sử dụng hoặc gạch hỏng.
- Phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân huyện/quận/thị xã/thành phố chưa sử dụng hoặc gạch hỏng.
- Phiếu bầu đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường/thị trấn..... chưa sử dụng hoặc gạch hỏng.

Tổ bầu cử gửi bì niêm phong từng loại phiếu bầu kèm theo Biên bản này đến từng Ban bầu cử tương ứng.

**BẢNG KIỂM SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU CỦA TỪNG NGƯỜI ỨNG CỬ
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**

QUẬN (HUYỆN)
 XÃ (PHƯỜNG/THỊ TRẤN)
 TỜ BẦU CỬ SỐ
 Tờ số:

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI ỨNG CỬ	SỐ LƯỢNG PHIẾU ĐƯỢC BẦU										CỘNG SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU		
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10			
1	<input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/> <input checked="" type="checkbox"/>													20
2														
3														
4														
5														

GHI CHÚ:

- Bảng này dùng để kiểm số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV.
- Cách ghi số phiếu trong ô “Số lượng phiếu được bầu”: Mỗi lần đọc tên người ứng cử được bầu, người ghi gạch một nét, vẽ lần lượt các cạnh hình vuông và một đường chéo, cứ 5 phiếu tạo thành 1 hình:
- Ghi tổng số phiếu được bầu của người ứng cử vào ô “Tổng số phiếu được bầu”. Nếu dùng tờ thứ nhất chưa kiểm hết số phiếu được bầu của người ứng cử thì ghi tiếp sang tờ tiếp theo.

Hải Phòng, ngày tháng 5 năm 2021

TỔ TRƯỞNG TỜ BẦU CỬ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

TRƯỞNG NHÓM KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ và tên)

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU CỦA TỪNG NGƯỜI ỨNG CỬ
ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV**

QUẬN (HUYỆN)
 XÃ (PHƯỜNG/THỊ TRẤN)
 TỜ BẦU CỬ SỐ

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI ỨNG CỬ	SỐ LƯỢNG PHIẾU ĐƯỢC BẦU												TỔNG SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU		
		TỜ SỐ 1 (3)	TỜ SỐ 2 (4)	TỜ SỐ 3 (5)	TỜ SỐ 4 (6)	TỜ SỐ 5 (7)	TỜ SỐ 6 (8)	TỜ SỐ 7 (9)	TỜ SỐ 8 (10)	TỜ SỐ 9 (11)	TỜ SỐ 10 (12)	TỜ SỐ 11 (13)	TỜ SỐ 12 (14)		(15=3+4+...+14)	
1	(2)															
2																
3																
4																
5																

GHI CHÚ: Bảng này dùng để tổng hợp số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu Quốc hội khóa XV, từ các tờ mẫu số 20a/BCĐBBQH.

THỦ KÝ TỜ BẦU CỬ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Hải Phòng, ngày tháng 5 năm 2021
TỜ TRƯỞNG TỜ BẦU CỬ
(Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
 QUẬN (HUYỆN)
 XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)
 TỔ BẦU CỬ SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN KIỂM TRA KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
 BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XIV**

Hồi giờ..... phút, ngày tháng.....năm 2021, tại phòng bầu cử của khu vực bỏ phiếu số:Xã/Phường/Thị trấn

Tổ bầu cử số tiến hành kiểm tra kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, trước khi lập biên bản kiểm phiếu.

1. Tổng số phiếu bầu cử: Tổng số phiếu phát ra:phiếu;

Tổng số phiếu thu vào: phiếu; trong đó:

- Số phiếu bầu cử không hợp lệ: phiếu.
- Số phiếu bầu cử hợp lệ:phiếu; chia ra:
 - + Số phiếu bầu 1 người là phiếu;
 - + Số phiếu bầu 2 người là phiếu;
 - + Số phiếu bầu 3 người là phiếu.

2. Tính tổng số phiếu bầu của tất cả những người cử viên

- Số phiếu bầu 1 người là x 1 đại biểu =
- Số phiếu bầu 2 người là x 2 đại biểu =
- Số phiếu bầu 3 người là x 3 đại biểu =

Cộng:

3. Số phiếu bầu của từng người ứng cử

- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu.

Cộng:phiếu.

Biên bản này được lập thành 03 bản; gửi về Ban bầu cử, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực UBMTTQVN cấp xã./.

THƯ KÝ TỔ BẦU CỬ

(Ký, ghi rõ họ tên)

TỔ TRƯỞNG TỔ BẦU CỬ

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: Nếu kết quả tổng ở mục 2 và tổng ở mục 3 bằng nhau thì kết quả kiểm phiếu đúng.

Tỉnh /Thành phố:
 Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố:.....

 Xã/Phường/Thị trấn:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV
CỦA TỔ BẦU CỬ

Khu vực bỏ phiếu số: xã/phường/thị trấn:.....

Đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội số:

Gồm⁽¹⁾

Ngày tháng.....năm 2021, Tổ bầu cử gồm có:

1. Ông/Bà, Tổ trưởng
2. Ông/Bà, Thư ký
3. Ông/Bà, Ủy viên
4. Ông/Bà, Ủy viên
5.

.....
 Đã họp tại phòng bỏ phiếu của khu vực bỏ phiếu số..... xã/phường/thị trấn
 thuộc đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội số để tiến
 hành việc kiểm phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV.

Đúng giờ phút⁽²⁾, ngày tháng.... năm 2021, trước khi thực hiện việc bỏ
 phiếu, đại diện Tổ bầu cử đã kiểm tra hòm phiếu với sự chứng kiến của hai cử tri là:

1. Ông/Bà:.....Nơi ở hiện nay:.....
2. Ông/Bà: Nơi ở hiện nay:.....

Sau đó, Tổ bầu cử đã khoá và niêm phong hòm phiếu lại, mời cử tri bắt đầu bỏ phiếu.

Đúng giờ phút⁽³⁾, ngày tháng năm 2021, Tổ trưởng Tổ bầu cử
 tuyên bố kết thúc cuộc bầu cử và tiến hành kiểm phiếu ngay tại phòng bỏ phiếu.

Trước khi mở hòm phiếu, Tổ trưởng Tổ bầu cử đã mời hai cử tri không phải là người
 ứng cử chứng kiến việc kiểm phiếu gồm:

1. Ông/Bà: Nơi ở hiện nay:
2. Ông/Bà: Nơi ở hiện nay:

Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử đã tiến hành kiểm kê và lập biên bản về việc sử
 dụng phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội.

Kết quả cuộc bầu cử như sau:

- Số đại biểu Quốc hội được ấn định cho đơn vị bầu cử..... người
- Số người ứng cử:..... người
- Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu:..... người⁽⁴⁾
- Số cử tri đã tham gia bỏ phiếu: người
- Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu so với tổng số cử tri:.....%
- Số phiếu phát ra:.....phiếu
- Số phiếu thu vào:..... phiếu
- Số phiếu hợp lệ: phiếu. Tỷ lệ so với tổng số phiếu thu vào:%
- Số phiếu không hợp lệ: phiếu. Tỷ lệ so với tổng số phiếu thu vào:%
- Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử như sau⁽⁵⁾:

1. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
2. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
3. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
4. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
5. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ

Trong ngày bầu cử và thời gian kiểm phiếu, đã xảy ra sự việc hoặc khiếu nại, tố cáo sau đây: ⁽⁶⁾.....

Những vấn đề hoặc khiếu nại, tố cáo mà Tổ bầu cử chưa giải quyết được và kiến nghị: ⁽⁷⁾.....

Biên bản này được hoàn thành vào hồigiờ ...phút⁽⁸⁾, ngày... tháng...năm 2021, được lập thành 03 bản và được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Quốc hội, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã.⁽⁹⁾

**CỬ TRI THỨ NHẤT
CHỨNG KIẾN
VIỆC KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ và tên)**

**TM. TỔ BẦU CỬ
TỔ TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Tổ bầu cử)**

**THƯ KÝ
TỔ BẦU CỬ
(Ký, ghi rõ họ và tên)**

**CỬ TRI THỨ HAI
CHỨNG KIẾN
VIỆC KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ và tên)**

Ghi chú: Nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.

- (1) Ghi tên các đơn vị hành chính cấp huyện trong phạm vi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội.
- (2) Ghi thời điểm bắt đầu việc bỏ phiếu.
- (3) Ghi thời điểm kết thúc việc bỏ phiếu.
- (4) Số cử tri trong danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu (cập nhật đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu).
- (5) Ghi theo danh sách trên phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội.
- (6) Tóm tắt những sự việc xảy ra hoặc khiếu nại, tố cáo và cách giải quyết của Tổ bầu cử.
- (7) Ghi rõ vấn đề, khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết và kiến nghị.
- (8) Ghi thời điểm kết thúc việc kiểm phiếu.
- (9) Biên bản phải được gửi đến các cơ quan được nêu tên chậm nhất là 03 ngày sau ngày bầu cử.

Số phiếu bầu sau khi đã được kiểm được tiến hành niêm phong và quản lý theo hướng dẫn tại Điều 13 của Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ.

QUẬN (HUYỆN)
 XÃ (PHƯỜNG/THỊ TRẤN)
 TÒ BÀU CỬ SỐ

BẢNG KIỂM SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU CỦA TỪNG NGƯỜI ỨNG CỬ
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
 Nhiệm kỳ 2021 - 2026

Tờ số:

Số TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI ỨNG CỬ	SỐ LƯỢNG PHIẾU ĐƯỢC BẦU										CỘNG SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU		
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10			
1		<input checked="" type="checkbox"/>												20
2														
3														
4														
5														
6														
7														
8														

GHI CHÚ: Bảng này dùng để kiểm số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

- Cách ghi số phiếu trong ô “Số lượng phiếu được bầu”: Mỗi lần đọc tên người ứng cử được bầu, người ghi gạch một nét, vẽ lần lượt các cạnh hình vuông và một đường chéo, cứ 5 phiếu tạo thành 1 hình:

- Ghi tổng số phiếu được bầu của người ứng cử vào ô “Cộng số phiếu được bầu”. Nếu dùng tờ thứ nhất chưa kiểm hết số phiếu được bầu của người ứng cử thì ghi tiếp sang tờ tiếp theo.

TRƯỞNG NHÓM KIỂM PHIẾU
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Hai Phòng, ngày tháng 5 năm 2021
TÒ TRƯỞNG TÒ BÀU CỬ
 (Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

QUẬN (HUYỆN)
 XÃ (PHƯỜNG/THỊ TRẤN)
 TÒ BÀU CỬ SỐ

**BẢNG TỔNG HỢP SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU CỬ CỦA TỪNG NGƯỜI ỨNG CỬ
 ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN**

Nhiệm kỳ 2021 - 2026

SỐ TT	HỌ VÀ TÊN NGƯỜI ỨNG CỬ	SỐ LƯỢNG PHIẾU ĐƯỢC BẦU												TỔNG SỐ PHIẾU ĐƯỢC BẦU
		TÒ SỐ 1	TÒ SỐ 2	TÒ SỐ 3	TÒ SỐ 4	TÒ SỐ 5	TÒ SỐ 6	TÒ SỐ 7	TÒ SỐ 8	TÒ SỐ 9	TÒ SỐ 10	TÒ SỐ 11	TÒ SỐ 12	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)	(14)	(15=3+4+...+14)
1														
2														
3														
4														
5														
6														
7														
8														

GHI CHÚ: Bảng này dùng để tổng hợp số phiếu được bầu của từng người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân, từ các tờ mẫu số 25a/BCĐBHDND.

THƯ KÝ TÒ BÀU CỬ
 (Ký, ghi rõ họ và tên)

Hài Phòng, ngày tháng 5 năm 2021
 TÒ TRƯỞNG TÒ BÀU CỬ
 (Ký, ghi rõ họ và tên, đóng dấu)

THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG
 QUẬN (HUYỆN)
 XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN)
 TỔ BẦU CỬ SỐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KIỂM TRA KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
Bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026

Hồi giờ..... phút, ngày tháng.....năm 2021, tại phòng bầu cử của khu vực bỏ phiếu số:Xã/Phường/Thị trấn

Tổ bầu cử số ... tiến hành kiểm tra kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu HĐND nhiệm kỳ 2021-2026, trước khi lập biên bản kiểm phiếu.

1. Tổng số phiếu bầu cử: Tổng số phiếu phát ra:phiếu;

Tổng số phiếu thu vào: phiếu; trong đó:

- Số phiếu bầu cử không hợp lệ: phiếu.
- Số phiếu bầu cử hợp lệ:phiếu; chia ra:
 - + Số phiếu bầu 1 người là phiếu;
 - + Số phiếu bầu 2 người là phiếu;
 - + Số phiếu bầu 3 người là phiếu;
 - + Số phiếu bầu 4 người là phiếu;
 - + Số phiếu bầu 5 người là phiếu;

2. Tính tổng số phiếu bầu của tất cả những người cử viên

- Số phiếu bầu 1 người là x 1 đại biểu =
- Số phiếu bầu 2 người là x 2 đại biểu =
- Số phiếu bầu 3 người là x 3 đại biểu =
- Số phiếu bầu 4 người là x 4 đại biểu =
- Số phiếu bầu 5 người là x 5 đại biểu =

Cộng:

3. Số phiếu bầu của từng người ứng cử

- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu;
- Ông (bà) được phiếu.

Cộng:phiếu.

Biên bản này được gửi về Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân số để kiểm tra./.

THƯ KÝ TỔ BẦU CỬ
 (Ký, ghi rõ họ tên)

TỔ TRƯỞNG TỔ BẦU CỬ
 (Ký tên và đóng dấu)

Ghi chú: Nếu kết quả tổng ở mục 2 và tổng ở mục 3 bằng nhau thì kết quả kiểm phiếu đúng.

Tỉnh /Thành phố:
 Huyện/Quận/Thị xã/Thành phố:

 Xã/Phường/Thị trấn:

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BIÊN BẢN KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU
BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN⁽¹⁾
KHÓA.....NHIỆM KỲ 2021-2026
CỦA TỔ BẦU CỬ

Khu vực bỏ phiếu số: xã/phường/thị trấn:.....
 Đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ⁽¹⁾ số:
 Gồm ⁽²⁾

Ngày tháng.....năm 2021, Tổ bầu cử gồm có:

1. Ông/Bà , Tổ trưởng
2. Ông/Bà , Thư ký
3. Ông/Bà , Ủy viên
4. Ông/Bà , Ủy viên
- 5.....

Đã họp tại phòng bỏ phiếu của khu vực bỏ phiếu số..... xã/phường/thị trấn
 thuộc đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ⁽¹⁾
 số để tiến hành việc kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ⁽¹⁾
 khóa nhiệm kỳ 2021-2026.

Đúng giờ phút⁽³⁾, ngày tháng.... năm 2021, trước khi thực hiện việc bỏ
 phiếu, đại diện Tổ bầu cử đã kiểm tra hòm phiếu với sự chứng kiến của hai cử tri là:

1. Ông/Bà..... Nơi ở hiện nay:.....
2. Ông/Bà Nơi ở hiện nay:.....

Sau đó, Tổ bầu cử đã khóa và niêm phong hòm phiếu, mời cử tri bắt đầu bỏ phiếu.

Đúng giờ phút⁽⁴⁾, ngày tháng năm 2021, Tổ trưởng Tổ bầu cử
 tuyên bố kết thúc cuộc bầu cử và tiến hành kiểm phiếu ngay tại phòng bỏ phiếu.

Trước khi mở hòm phiếu, Tổ trưởng Tổ bầu cử đã mời hai cử tri không phải là người
 ứng cử chứng kiến việc kiểm phiếu gồm:

1. Ông/Bà Nơi ở hiện nay:
2. Ông/Bà Nơi ở hiện nay:

Trước khi mở hòm phiếu, Tổ bầu cử đã tiến hành kiểm kê và lập biên bản về việc sử
 dụng phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Kết quả cuộc bầu cử như sau:

- Số đại biểu Hội đồng nhân dân được ấn định cho đơn vị bầu cử:..... người
- Số người ứng cử: người
- Tổng số cử tri của khu vực bỏ phiếu: người⁽⁵⁾
- Số cử tri đã tham gia bỏ phiếu:..... người
- Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu so với tổng số cử tri..... %
- Số phiếu phát ra:phiếu
- Số phiếu thu vào:.....phiếu
- Số phiếu hợp lệ:phiếu. Tỷ lệ so với tổng số phiếu thu vào:..... %

- Số phiếu không hợp lệ:phiếu. Tỷ lệ so với tổng số phiếu thu vào:.....
%

- Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử như sau: ⁽⁶⁾

1. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
2. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
3. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
4. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
5. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
6. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
7. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ

Trong ngày bầu cử và thời gian kiểm phiếu, đã xảy ra sự việc hoặc khiếu nại, tố cáo sau đây: ⁽⁷⁾

.....
.....
.....

Những vấn đề hoặc khiếu nại, tố cáo mà Tổ bầu cử chưa giải quyết được và kiến nghị: ⁽⁸⁾

.....
.....
.....

Biên bản này được hoàn thành vào hồi giờ.... phút⁽⁹⁾, ngày..... tháng.... năm 2021, được lập thành 03 bản và gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ⁽¹⁾, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã. ⁽¹⁰⁾

CỬ TRI THỨ NHẤT
CHỨNG KIẾN VIỆC KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ và tên)

TM. TỔ BẦU CỬ
TỔ TRƯỞNG
(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Tổ bầu cử)

THƯ KÝ
TỔ BẦU CỬ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

CỬ TRI THỨ HAI
CHỨNG KIẾN VIỆC KIỂM PHIẾU
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: Nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.

(1) Ghi tên đơn vị hành chính cấp tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (ví dụ Tỉnh A, Thành phố B, Huyện C, Xã D...).

(2) Ghi tên các đơn vị hành chính cấp dưới hoặc thôn, tổ dân phố trong phạm vi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tương ứng ở mỗi cấp.

(3) Ghi thời điểm bắt đầu việc bỏ phiếu.

(4) Ghi thời điểm kết thúc việc bỏ phiếu.

(5) Số cử tri trong danh sách cử tri tại khu vực bỏ phiếu (cập nhật đến thời điểm bắt đầu bỏ phiếu).

(6) Ghi theo danh sách trên phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp tương ứng.

(7) Tóm tắt những sự việc xảy ra hoặc khiếu nại, tố cáo và cách giải quyết của Tổ bầu cử.

(8) Ghi rõ vấn đề, khiếu nại, tố cáo chưa được giải quyết và kiến nghị.

(9) Ghi thời điểm kết thúc việc kiểm phiếu.

(10) Tổ bầu cử lập 03 loại biên bản theo mẫu này để thể hiện kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở từng cấp, cụ thể như sau:

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có Tổ bầu cử;

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân huyện/quận/thị xã/thành phố thuộc tỉnh/thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có Tổ bầu cử;

- Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân xã/phường/thị trấn được gửi đến Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp xã và Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp xã nơi có Tổ bầu cử.

Các biên bản phải được gửi đến các cơ quan được nêu tên chậm nhất là 03 ngày sau ngày bầu cử.

Số phiếu bầu sau khi đã được kiểm được tiến hành niêm phong và quản lý theo hướng dẫn tại Điều 13 của Thông tư số 01/2021/TT-BNV ngày 11/01/2021 của Bộ Nội vụ.

QUẬN (HUYỆN) NHIỆM KỲ 2021 - 2026
XÃ (P,TT)
BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HĐND
Ở ĐƠN VỊ BẦU CỬ SỐ
 (Do Ủy ban nhân dân xã/phường/thị trấn tổng hợp)

Số TT	Tên Khu vực bỏ phiếu	Tổng số cử tri (trong danh sách)	Tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu	KẾT QUẢ BẦU CỬ																			
				Số phiếu bầu cử phát ra	Số phiếu bầu cử thu vào	Số phiếu bầu cử hợp lệ	Số phiếu bầu cử không hợp lệ	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)									

....., ngày tháng 5 năm 2021

TM. UBND XÃ (PHƯỜNG, THỊ TRẤN).....
 (Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

II. CƠ CẤU NGƯỜI TRƯNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Số TT	Cấp bầu cử	Số đại biểu được bầu	Số đại biểu trúng cử	Nữ		Dân tộc thiểu số		Trẻ tuổi (dưới 40 tuổi)	Ngoài Đảng		Tải cử (tỷ lệ so với số người trúng cử)	Tôn giáo	Tự ứng cử	Trình độ chuyên môn (tỷ lệ %)			Trình độ lý luận chính trị (tỷ lệ %)																					
				Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)		Số người	Tỷ lệ (%)				Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Dưới đại học	Đại học	Sau đại học	Trung cấp	Cao cấp	Cử nhân															

III. THÀNH PHẦN NGƯỜI TRƯNG CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN

Số TT	Cấp bầu cử	Số ĐB trúng cử	Cơ quan đang		Chính quyền		UBND TTQVN và tổ chức thành viên		Tòa án nhân dân		Viện kiểm sát nhân dân		Quân đội, Công an		Cơ quan, đơn vị khác																									
			Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)	Số người	Tỷ lệ (%)																						

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH
(Ký tên và đóng dấu)

Ghi rõ họ và tên

Ghi chú:

- (1) Đơn vị bầu thiếu là đơn vị bầu cử có số người trúng cử chưa đủ 2/3 số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ấn định cho đơn vị bầu cử đó.
- (2) Đại biểu Hội đồng nhân dân dưới 35 tuổi.

QUẬN (HUYỆN)

BẢNG TỔNG HỢP KẾT QUẢ BẦU CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV

Ở ĐƠN VỊ BẦU CỬ SỐ

(Do Ủy ban nhân dân quận/huyện tổng hợp)

SỐ TT	TÊN XÃ (PHƯỜNG/ THỊ TRẤN)	SỐ KHU VỰC BỎ PHIẾU				TỔNG SỐ CỬ TRI TRONG DANH SÁCH	TỔNG SỐ CỬ TRI ĐÃ THAM GIA BỎ PHIẾU	KẾT QUẢ BẦU CỬ														
		Số khu vực bỏ phiếu dưới 50% tổng số cử tri tham gia bỏ phiếu	Số khu vực bị hủy kết quả bầu cử	Số khu vực phải bầu cử lại	Số khu vực phải bầu cử thêm			Số phiếu bầu cử phát ra	Số phiếu bầu cử thu vào	Số phiếu bầu cử hợp lệ	Số phiếu bầu cử không hợp lệ	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)	Số phiếu bầu cho ông (bà)						
CỘNG																						

....., ngày tháng 5 năm 2021

TM. UBND QUẬN (HUYỆN).....
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)

**T.M. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

(Ký tên và đóng dấu)

Ghi rõ họ và tên

Ghi chú:

(1) Đơn vị bầu thiếu là đơn vị bầu cử có số người trúng cử chưa đủ 2/3 số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu ấn định cho đơn vị bầu cử đó.

(2) Đại biểu Hội đồng nhân dân dưới 35 tuổi..

Tổng cộng:							
Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	%%%%%	

Căn cứ vào kết quả ghi trên đây, Ban bầu cử đại biểu Quốc hội kết luận:

- a) Số cử tri đã tham gia bỏ phiếu đạt % so với tổng số cử tri của đơn vị bầu cử.
(5)
- b) Các ông/bà có tên sau đây nhận được quá nửa tổng số phiếu hợp lệ và có nhiều phiếu hơn, đã trúng cử đại biểu Quốc hội khóa XV⁽⁶⁾:
1. Ông/Bà số phiếu: đạt: % so với tổng số phiếu hợp lệ.
 2. Ông/Bà số phiếu: đạt: % so với tổng số phiếu hợp lệ.
 3. Ông/Bà số phiếu: đạt: % so với tổng số phiếu hợp lệ.
- c) Theo ấn định của Hội đồng bầu cử quốc gia thì số đại biểu Quốc hội được bầu ở đơn vị bầu cử số..... là.....đại biểu, nay đã bầu được..... đại biểu, còn thiếu....đại biểu.
(7)
- d) Tóm tắt những việc xảy ra ⁽⁸⁾:
-
-
- đ) Những khiếu nại, tố cáo trong quá trình bầu cử do các Tổ bầu cử đã giải quyết⁽⁹⁾:
.....
-
- e) Những khiếu nại, tố cáo trong quá trình bầu cử do Ban bầu cử đã giải quyết, cách giải quyết ⁽¹⁰⁾:
.....
-
- g) Những khiếu nại, tố cáo chuyển đến Ủy ban bầu cử ở tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, Hội đồng bầu cử quốc gia⁽¹¹⁾:
.....
-
- Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV ở đơn vị bầu cử số được lập thành 03 bản và được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban bầu cử ở tỉnh/thành phố trực thuộc trung ương, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cấp tỉnh.⁽¹²⁾
- Các tài liệu kèm theo gồm⁽¹³⁾:
- 1.....
 - 2.....

TM. BAN BẦU CỬ
TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ban bầu cử)

CÁC PHÓ TRƯỞNG BAN BẦU CỬ
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: Nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.

(1) Ghi tên các đơn vị hành chính cấp huyện trong phạm vi đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội (có thể bao gồm huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương).

(2) Ghi rõ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu tại đơn vị bầu cử theo Nghị quyết của Hội đồng bầu cử quốc gia.

(3) Ghi rõ số lượng người ứng cử đại biểu Quốc hội tại đơn vị bầu cử theo Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội do Hội đồng bầu cử quốc gia công bố.

(4) Xếp các cột và số phiếu bầu cho từng người ứng cử bắt đầu từ trái sang phải theo thứ tự trong Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội đã công bố.

(5) Trường hợp số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá nửa tổng số cử tri của đơn vị bầu cử thì viết thêm như sau: *“Vi số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá nửa tổng số cử tri của đơn vị bầu cử, nên cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội tại đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội số không có giá trị. Đề nghị Ủy ban bầu cử ở tỉnh/thành phố báo cáo Hội đồng bầu cử quốc gia xem xét, quyết định việc bầu cử lại tại đơn vị bầu cử”*.

(6) Xếp tên người trúng cử theo thứ tự từ người nhiều phiếu nhất đến người ít phiếu nhất.

(7) Trường hợp đã bầu được đủ số lượng đại biểu thì ghi tổng số đại biểu đã trúng cử và ghi “0” vào số đại biểu còn thiếu. Trường hợp không có người ứng cử nào được quá nửa tổng số phiếu hợp lệ hoặc số người trúng cử ít hơn số đại biểu được bầu ở đơn vị bầu cử thì ghi rõ số lượng còn thiếu và viết thêm như sau: *“Vi số người trúng cử đại biểu Quốc hội chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử nên đề nghị Ủy ban bầu cử ở tỉnh/thành phố..... báo cáo Hội đồng bầu cử quốc gia để xem xét, quyết định việc bầu cử thêm tại đơn vị bầu cử”*.

(8) Ghi rõ những việc bất thường đã xảy ra; nếu không có việc gì xảy ra thì ghi “Không có”.

(9), (10), (11) Ghi rõ các đơn thư, nội dung khiếu nại, tố cáo do Tổ bầu cử chuyển đến; nếu không có thì ghi “Không có”.

(12) Biên bản phải được gửi đến các cơ quan được nêu tên chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử.

(13) Ví dụ như các đơn khiếu nại, tố cáo hay tờ trình, báo cáo của Tổ bầu cử.

Việc xác định kết quả trong bầu cử lại, bầu cử thêm được Ban bầu cử đại biểu Quốc hội lập thành biên bản riêng với các nội dung theo Mẫu số 21/HĐBC-QH.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Tỉnh/Thành phố
Đơn vị bầu cử số.....

BÁO CÁO VỀ DANH SÁCH
NHỮNG NGƯỜI TRÚNG CỬ ĐẠI BIỂU QUỐC HỘI KHÓA XV
(Bầu cử ngày tháng năm 2021)

STT	Họ và tên (*)	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ				Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu QH (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)	Ghi chú		
									Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị							Ngoại ngữ	
1																				
2																				
...																				

....., ngày tháng năm 2021

TRƯỞNG BAN BẦU CỬ

(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ban bầu cử)

(*) Ghi đầy đủ họ và tên người trúng cử tại đơn vị bầu cử, xếp tên theo vần chữ cái A, B, C.

BAN BẦU CỬ ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN
(1).....
 ĐƠN VỊ BẦU CỬ SỐ.....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**BIÊN BẢN XÁC ĐỊNH KẾT QUẢ BẦU CỬ
 ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN (1).....
 Ở ĐƠN VỊ BẦU CỬ SỐ**

Gồm (2)

Vào hồi giờ.....phút, ngày tháng năm 2021, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (1)..... gồm có:

1. Ông/Bà, Trưởng Ban
2. Ông/Bà, Phó Trưởng ban
3. Ông/Bà....., Phó Trưởng ban
4. Ông/Bà, Ủy viên
- 5.....

Đã họp tại..... để lập biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân(1)..... khóa....., nhiệm kỳ 2021-2026 tại các khu vực bỏ phiếu của đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân số.....gồm (2)

Theo Nghị quyết số/NQ-UBBC ngày tháng năm 2021 của Ủy ban bầu cử (1)..... thì đơn vị bầu cử số được bầu (3)..... đại biểu Hội đồng nhân dân.

Theo Nghị quyết số/NQ-UBBC ngày tháng năm 2021 của Ủy ban bầu cử (1)..... thì đơn vị bầu cử số..... có (4) người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân.

Sau khi kiểm tra và tổng hợp kết quả từ Biên bản kết quả kiểm phiếu bầu cử do các Tổ bầu cử chuyên đến, kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (1)..... ở đơn vị bầu cử sốnhư sau:

- Tổng số cử tri của đơn vị bầu cử:người
- Số cử tri đã tham gia bỏ phiếu:người
- Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu so với tổng số cử tri của đơn vị bầu cử:.....%
- Số phiếu phát ra:.....phiếu
- Số phiếu thu vào:.....phiếu
- Số phiếu hợp lệ: phiếu. Tỷ lệ so với tổng số phiếu thu vào:%
- Số phiếu không hợp lệ: phiếu. Tỷ lệ so với tổng số phiếu thu vào:%
- Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử như sau:

1. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
2. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
3. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
4. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
5. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
6. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ
7. Ông/Bà được phiếu/ phiếu hợp lệ

.....

Căn cứ vào kết quả ghi trên đây, Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân
(1)..... **kết luận:**

a) Số cử tri đã tham gia bỏ phiếu đạt% so với tổng số cử tri của đơn vị bầu cử.

(5).....

b) Các ông/bà có tên sau đây nhận được quá nửa tổng số phiếu hợp lệ và có nhiều phiếu hơn, đã trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân (1) khóa, nhiệm kỳ 2021-2026(6):

1. Ông/Bà số phiếu: đạt: % so với tổng số phiếu hợp lệ.

2. Ông/Bà số phiếu: đạt: % so với tổng số phiếu hợp lệ.

3. Ông/Bà số phiếu: đạt: % so với tổng số phiếu hợp lệ.

4. Ông/Bà số phiếu: đạt: % so với tổng số phiếu hợp lệ.

c) Theo ấn định của Ủy ban bầu cử (1)....., thì số đại biểu Hội đồng nhân dân (1)..... được bầu ở đơn vị bầu cử sốlà đại biểu, nay đã bầu được..... đại biểu, còn thiếu đại biểu.

(7).....

d) Tóm tắt những việc xảy ra(8):

đ) Những khiếu nại, tố cáo trong quá trình bầu cử do các Tổ bầu cử đã giải quyết(9):

e) Những khiếu nại, tố cáo trong quá trình bầu cử do Ban bầu cử đã giải quyết, cách giải quyết (10):.....

g) Những khiếu nại, tố cáo chuyển đến Ủy ban bầu cử (11):.....

Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (1)..... ở đơn vị bầu cử sốđược lập thành 04 bản và được gửi đến Ủy ban bầu cử, Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam (1)..... (12).

Các tài liệu kèm theo(13):

1.

2.

TM. BAN BẦU CỬ
TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ban bầu cử)

CÁC PHÓ TRƯỞNG BAN
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: Nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.

- (1) Ghi tên đơn vị hành chính cấp tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.
- (2) Ghi tên các đơn vị hành chính cấp dưới hoặc thôn, tổ dân phố trong phạm vi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tương ứng ở mỗi cấp.
- (3) Ghi rõ số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu tại đơn vị bầu cử theo Nghị quyết của Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó.
- (4) Ghi rõ số lượng người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân theo Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân do Ủy ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp đó đã công bố.
- (5) Trường hợp số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri của đơn vị bầu cử thì viết thêm như sau: *“Vi số cử tri đi bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri của đơn vị bầu cử, nên cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân (1)..... tại đơn vị bầu cử số không có giá trị. Đề nghị Ủy ban bầu cử (1) xem xét, quyết định việc bầu cử lại tại đơn vị bầu cử”.*
- (6) Xếp tên người trúng cử theo thứ tự từ người nhiều phiếu nhất đến người ít phiếu nhất.
- (7) Trường hợp đã bầu được đủ số lượng đại biểu thì ghi tổng số đại biểu đã trúng cử và ghi “0” vào số đại biểu còn thiếu. Trường hợp không có người ứng cử nào được quá nửa số phiếu hợp lệ hoặc số người trúng cử ít hơn số đại biểu được bầu ở đơn vị bầu cử thì ghi rõ số lượng còn thiếu và viết thêm như sau: *“Vi số người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân chưa đủ số lượng đại biểu được bầu đã ấn định cho đơn vị bầu cử nên đề nghị Ủy ban bầu cử (1)..... xem xét, quyết định việc bầu cử thêm tại đơn vị bầu cử”.*
- (8) Ghi rõ những việc bất thường đã xảy ra; nếu không có việc gì xảy ra thì ghi “Không có”.
- (9), (10), (11) Ghi rõ các đơn thư, nội dung khiếu nại, tố cáo do Tổ bầu cử chuyển đến; nếu không có thì ghi “Không có”.
- (12) Biên bản phải được gửi đến các cơ quan được nêu tên chậm nhất là 05 ngày sau ngày bầu cử.
- (13) Ví dụ như các đơn khiếu nại, tố cáo hay tờ trình, báo cáo của Tổ bầu cử.
Việc xác định kết quả trong bầu cử lại, bầu cử thêm được Ban bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân lập thành biên bản riêng với các nội dung theo Mẫu số 26/HĐBC-HĐND.

.....	Gồm ⁽³⁾								
Tổng cộng:									

2. Các đơn vị bầu cử có số cử tri đã tham gia bỏ phiếu chưa đạt quá nửa tổng số cử tri của đơn vị bầu cử hoặc có vi phạm pháp luật nghiêm trọng, phải tổ chức bầu cử lại gồm: ⁽⁴⁾

.....

Kết quả cử tri tham gia bỏ phiếu bầu cử lại như sau:

STT	Các đơn vị bầu cử	Tổng số cử tri của đơn vị bầu cử	Tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu	Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu so với tổng số cử tri	Phiếu hợp lệ		Phiếu không hợp lệ		Ghi chú (ngày tổ chức bầu cử lại)
					Số phiếu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu thu vào	Số phiếu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu thu vào	
1.	Đơn vị bầu cử số ... Gồm ⁽³⁾								
2.								
...									
Tổng cộng:									

3. Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử đại biểu Quốc hội như sau:⁽⁵⁾

STT	Đơn vị bầu cử	Họ và tên người ứng cử ĐBQH ⁽⁶⁾	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Ghi chú
1.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽³⁾	1.			
		2.			
		3.			
2.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽³⁾	1.			
		2.			
		3.			
				

4. Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội theo từng đơn vị bầu cử:

STT	Đơn vị bầu cử	Họ và tên người trúng cử ĐBQH ⁽⁷⁾	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Ghi chú
1.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽³⁾	1.			
		2.			
		3.			

				
2.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽³⁾	1.			
		2.			
		3.			

5. Các đơn vị bầu cử có số người trúng cử ít hơn số đại biểu Quốc hội được bầu do Hội đồng bầu cử quốc gia ấn định, phải tổ chức bầu cử thêm, gồm⁽⁸⁾

.....
.....

Kết quả cử tri tham gia bỏ phiếu bầu cử thêm như sau:

STT	Các đơn vị bầu cử	Tổng số cử tri của đơn vị bầu cử	Tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu	Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu so với tổng số cử tri	Phiếu hợp lệ		Phiếu không hợp lệ		Ghi chú (ngày tổ chức bầu cử lại)
					Số phiếu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu thu vào	Số phiếu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu thu vào	
1.	Đơn vị bầu cử số ... Gồm ⁽³⁾								
2.								
...									
Tổng cộng:									

Kết quả bầu cử thêm như sau:

STT	Đơn vị bầu cử	Họ và tên người ứng cử ĐBQH ⁽⁶⁾	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Ghi chú
1.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽³⁾	1.			
		2.			
		3.			
2.				

Danh sách những người trúng cử đại biểu Quốc hội sau khi bầu cử thêm như sau:

S TT	Đơn vị bầu cử	Họ và tên người trúng cử ĐBQH ⁽⁷⁾	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Ghi chú
1.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽³⁾	1.			
		2.			
		3.			

2.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽³⁾	1.			
		2.			
		3.			

6. Những khiếu nại, tố cáo do Tổ bầu cử, Ban bầu cử đã giải quyết:

.....
.....

7. Những việc quan trọng đã xảy ra và cách giải quyết:

.....
.....

8. Những khiếu nại, tố cáo do Ủy ban bầu cử đã giải quyết:

.....
.....

9. Những khiếu nại, tố cáo và kiến nghị chuyển đến Hội đồng bầu cử quốc gia:

.....
.....

Biên bản xác định kết quả bầu cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh/thành phố được lập thành 04 bản và được gửi đến Hội đồng bầu cử quốc gia, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp.⁽⁹⁾

Các tài liệu kèm theo gồm⁽¹⁰⁾:

1.
2.

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ủy ban bầu cử)

**CÁC PHÓ CHỦ TỊCH
ỦY BAN BẦU CỬ**

(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: Nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.

(1) Ghi rõ số lượng đại biểu Quốc hội được bầu tại tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo Nghị quyết của Hội đồng bầu cử quốc gia.

(2) Ghi rõ số lượng người ứng cử đại biểu Quốc hội tại các đơn vị bầu cử đại biểu Quốc hội ở tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Quốc hội do Hội đồng bầu cử quốc gia công bố.

(3) Ghi tên các huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương trong phạm vi đơn vị bầu cử.

(4) Nếu không có đơn vị nào phải tổ chức bầu cử lại thì ghi “Không có” và không điền nội dung trong bảng tổng hợp kết quả kèm theo mục này.

(5) Ghi kết quả phiếu bầu cho mỗi người ứng cử đại biểu Quốc hội theo bảng kèm theo. Trường hợp đơn vị bầu cử phải tổ chức bầu cử lại thì ghi kết quả bầu cử lại.

(6) Ghi theo danh sách trên phiếu bầu cử đại biểu Quốc hội.

(7) Xếp theo thứ tự từ người nhiều phiếu nhất đến người ít phiếu nhất.

(8) Nếu không có đơn vị nào phải tổ chức bầu cử thêm thì ghi "Không có" và không điền nội dung trong bản tổng hợp kết quả kèm theo mục này.

(9) Biên bản phải được gửi đến các cơ quan được nêu tên chậm nhất là 07 ngày sau ngày bầu cử.

(10) Ví dụ như các đơn khiếu nại, tố cáo hay tờ trình, báo cáo của Tổ bầu cử, Ban bầu cử.

2. Các đơn vị bầu cử có số cử tri đã tham gia bỏ phiếu chưa đạt quá một nửa tổng số cử tri của đơn vị bầu cử hoặc có vi phạm pháp luật nghiêm trọng, phải tổ chức bầu cử lại gồm⁽⁵⁾:

.....

Kết quả cử tri tham gia bỏ phiếu bầu cử lại như sau:

STT	Đơn vị bầu cử	Tổng số cử tri của đơn vị bầu cử	Tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu	Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu so với tổng số cử tri	Phiếu hợp lệ		Phiếu không hợp lệ		Ghi chú (ngày tổ chức bầu cử lại)
					Số phiếu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu thu vào	Số phiếu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu thu vào	
1.	Đơn vị bầu cử số... Gồm ⁽⁴⁾								
2.	Đơn vị bầu cử số... Gồm ⁽⁴⁾								

3. Số phiếu bầu cho mỗi người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân như sau:⁽⁶⁾

STT	Đơn vị bầu cử	Họ và tên người ứng cử đại biểu HĐND ⁽⁷⁾	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Ghi chú
1.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽⁴⁾	1.			
		2.			
		3.			
2.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽⁴⁾	1.			
		2.			
		3.			
3.					

4. Danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân

⁽¹⁾..... khóa, nhiệm kỳ 2021-2026 theo từng đơn vị bầu cử như sau:

STT	Đơn vị bầu cử	Họ và tên người trúng cử đại biểu HĐND ⁽⁸⁾	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Ghi chú
1.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽⁴⁾	1.			
		2.			
		3.			
2.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽⁴⁾	1.			
		2.			
		3.			
3.					

--	--	--	--	--	--

5. Các đơn vị bầu cử có số người trúng cử ít hơn số đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu do Ủy ban bầu cử ấn định, phải tổ chức bầu cử thêm gồm ⁽⁹⁾:

.....

Kết quả cử tri tham gia bỏ phiếu bầu cử thêm như sau:

STT	Các đơn vị bầu cử	Tổng số cử tri của đơn vị bầu cử	Tổng số cử tri đã tham gia bỏ phiếu	Tỷ lệ cử tri đã tham gia bỏ phiếu so với tổng số cử tri	Phiếu hợp lệ		Phiếu không hợp lệ		Ghi chú (ngày tổ chức bầu cử thêm)
					Số phiếu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu thu vào	Số phiếu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu thu vào	
1.	Đơn vị bầu cử số... Gồm ⁽⁴⁾								
2.								
.....									
Tổng cộng:									

Kết quả bầu cử thêm như sau:

STT	Đơn vị bầu cử	Họ và tên người ứng cử đại biểu HĐND ⁽⁷⁾	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Ghi chú
1.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽⁴⁾	1.			
		2.			
		3.			
2.				

Danh sách những người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ¹⁾.....
 khóa, nhiệm kỳ 2021-2026 sau khi bầu cử thêm như sau:

STT	Đơn vị bầu cử	Họ và tên người trúng cử đại biểu HĐND ⁽⁸⁾	Số phiếu bầu	Tỷ lệ % so với tổng số phiếu hợp lệ	Ghi chú
1.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽⁴⁾	1.			
		2.			
		3.			
2.	Đơn vị bầu cử số Gồm ⁽⁴⁾	1.			
		2.			
		3.			

6. Những việc quan trọng đã xảy ra và kết quả giải quyết:

.....

7. Những khiếu nại, tố cáo do Ủy ban bầu cử đã giải quyết:

.....
.....

Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân ⁽¹⁾.....
khóa....., nhiệm kỳ 2021-2026 được lập thành 06 bản và được gửi đến⁽¹⁰⁾

**TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH**

(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ủy ban bầu cử)

CÁC PHÓ CHỦ TỊCH
(Ký, ghi rõ họ và tên)

Ghi chú: Nhất thiết không được tẩy xóa trên biên bản.

- (1) Ghi tên đơn vị hành chính cấp tổ chức bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.
 - (2) Ghi rõ số lượng đại biểu Hội đồng nhân dân được bầu tại đơn vị bầu cử theo Nghị quyết của Ủy ban bầu cử ở cấp đó.
 - (3) Ghi rõ số lượng người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ở cấp tổ chức bầu cử theo Danh sách chính thức những người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân do Ủy ban bầu cử đã công bố.
 - (4) Ghi tên các đơn vị hành chính cấp dưới hoặc thôn, tổ dân phố trong phạm vi đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân tương ứng ở mỗi cấp.
 - (5) Nếu không có đơn vị nào phải tổ chức bầu cử lại thì ghi "Không có" và không điền nội dung trong bảng thống kê kết quả kèm theo mục này.
 - (6) Ghi kết quả phiếu bầu cho mỗi người ứng cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp mình theo bảng kèm theo. Trường hợp đơn vị bầu cử phải tổ chức bầu cử lại thì ghi kết quả bầu cử lại.
 - (7) Ghi theo danh sách trên phiếu bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân.
 - (8) Xếp theo thứ tự từ người nhiều phiếu nhất đến người ít phiếu nhất.
 - (9) Nếu không có đơn vị nào phải tổ chức bầu cử thêm thì ghi "Không có".
 - (10) Đối với Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp huyện, cấp xã thì ghi gửi đến "*Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp và cấp trên trực tiếp*".
- Đối với Biên bản tổng kết cuộc bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân cấp tỉnh thì ghi gửi đến "*Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân, Ban Thường trực Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam cùng cấp, Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ, Ủy ban Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam*".

ỦY BAN BẦU CỬ
(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI TRÚNG CỬ
ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN (1) **KHOÁ.....**
NHIỆM KỲ 2021 - 2026

STT	Họ và tên ⁽²⁾	Đơn vị bầu cử ⁽³⁾	Ngày tháng năm sinh	Giới tính	Quốc tịch	Dân tộc	Tôn giáo	Quê quán	Nơi ở hiện nay	Trình độ				Nghề nghiệp, chức vụ	Nơi công tác	Ngày vào Đảng (nếu có)	Là đại biểu HĐND (nếu có)	Ghi chú
										Giáo dục phổ thông	Chuyên môn, nghiệp vụ	Học hàm, học vị	Lý luận chính trị					
1																		
2																		
...																		

Số đại biểu được bầu của HĐND: (1)đại biểu.
Tổng số người trúng cử trong danh sách này là:.....người.

Ghi chú:

- (1) Ghi tên đơn vị hành chính tổ chức bầu cử.
- (2) Ghi đầy đủ họ và tên người trúng cử, xếp tên theo vần chữ cái A,B,C.
- (3) Ghi số đơn vị bầu cử mà người trúng cử đã ứng cử.

(1)ngày.....tháng.....năm 2021

TM. ỦY BAN BẦU CỬ

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ủy ban bầu cử)

ỦY BAN BẦU CỬ
(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../NQ-UBBC

(1)....., ngày... tháng ... năm 2021

NGHỊ QUYẾT

Xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026

ỦY BAN BẦU CỬ⁽¹⁾.....

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13;

Căn cứ kết quả tổng kết bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân và kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo liên quan đến người trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân;

QUYẾT NGHỊ:

Xác nhận ⁽²⁾.....ông, bà (có danh sách kèm theo)⁽³⁾ đã trúng cử đại biểu Hội đồng nhân dân ⁽¹⁾..... khóa ⁽⁴⁾....., nhiệm kỳ 2021-2026 có đủ tư cách để thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn của đại biểu Hội đồng nhân dân theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Các ông bà có tên trong danh sách;
- Thường trực HĐND⁽¹⁾.....;
- Ủy ban nhân dân⁽¹⁾.....;
- UBMTTQVN⁽¹⁾.....;
- Lưu: VT,

TM. ỦY BAN BẦU CỬ
CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ủy ban bầu cử)

Ghi chú:

- (1) Ghi tên đơn vị hành chính nơi tổ chức Ủy ban bầu cử.
- (2) Ghi tổng số người được xác nhận đủ tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân.
- (3) Danh sách những người được xác nhận đủ tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân được lập theo Mẫu số 38/HĐBC-HĐND.
- (4) Ghi khóa của Hội đồng nhân dân.

ỦY BAN BẦU CỬ⁽¹⁾
(2).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**DANH SÁCH NHỮNG NGƯỜI ĐƯỢC XÁC NHẬN
ĐỦ TƯ CÁCH ĐẠI BIỂU HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN⁽²⁾.....
KHÓA⁽³⁾....., NHIỆM KỲ 2021-2026**

*(Ban hành kèm theo Nghị quyết số...../NQ-HĐBCQG ngày... tháng... năm 2021
của Ủy ban bầu cử⁽²⁾..... về việc xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng
nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026)*

Đơn vị bầu cử số 1⁽⁴⁾ (Gồm⁽⁵⁾

1. Bà Nguyễn Thị A⁽⁶⁾...
2. Ông Nguyễn Văn B....

Đơn vị bầu cử số 2 (Gồm.....)

- 1.....
- 2.....

Ghi chú:

- (1) Đóng dấu treo của Ủy ban bầu cử và dấu giáp lai giữa các trang của danh sách.
- (2) Ghi tên đơn vị hành chính nơi tổ chức Ủy ban bầu cử.
- (3) Ghi khóa của Hội đồng nhân dân.
- (4) Đơn vị bầu cử được xếp theo số thứ tự.
- (5) Tên các đơn vị hành chính cấp dưới hoặc thôn, tổ dân phố thuộc phạm vi đơn vị bầu cử.
- (6) Tên người được xác nhận đủ tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân được xếp theo vần chữ cái A,B,C.

ỦY BAN BẦU CỬ
(1).....

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: .../UBBC

(1)....., ngày... tháng ... năm 2021

GIẤY CHỨNG NHẬN

**Đại biểu Hội đồng nhân dân (1).....
khóa (2)....., nhiệm kỳ 2021-2026**

ỦY BAN BẦU CỬ (1).....

Căn cứ Luật Bầu cử đại biểu Quốc hội và đại biểu Hội đồng nhân dân số 85/2015/QH13;

Căn cứ Nghị quyết số...../NQ-UBBC ngày... tháng... năm... của Ủy ban bầu cử⁽¹⁾..... về việc xác nhận tư cách đại biểu Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2021-2026;

CHỨNG NHẬN:

Ông (Bà).....

Sinh ngày.....thángnăm.....

Là đại biểu Hội đồng nhân dân⁽¹⁾..... khóa⁽²⁾....., nhiệm kỳ 2021-2026, trúng cử tại đơn vị bầu cử đại biểu Hội đồng nhân dân số⁽³⁾ thuộc (1).....

TM. ỦY BAN BẦU CỬ

CHỦ TỊCH

(Ký, ghi rõ họ và tên,
đóng dấu của Ủy ban bầu cử)

Ghi chú:

Kích thước mẫu Giấy chứng nhận đại biểu Hội đồng nhân dân bằng một trang giấy A4 (29,7cm x 21cm) theo chiều dọc khổ giấy.

(1) Ghi tên đơn vị hành chính nơi tổ chức Ủy ban bầu cử.

(2) Ghi khóa của Hội đồng nhân dân.

(3) Ghi số thứ tự của đơn vị bầu cử.